TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 215/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Võ Thị Ánh T, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Q, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú tại: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Thành L, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng, tạm trú tại: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L tự nguyện xây dựng hạnh phúc với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 9 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đến năm 2009 vợ chồng mua đất làm nhà sống tại thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau về mặt tình cảm nên không còn yêu thương nhau và sống ly thân nhau khả năng đoàn tụ không còn. Nay chị T và anh L cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giải quyết công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L đều xác nhận

vợ chồng có 02 con chung là Phạm Vũ Huy H, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2002 và Phạm Vũ Việt D, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2009. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao hai con cho chị Võ Thị Ánh T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, anh chị tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành Lthống nhất tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L thỏa thuận chị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn của chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L ngày 24 tháng 7 năm 2019, chị T và anh L đã thuận tình ly hôn. Việc thỏa thuận của chị T và anh L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Phạm Vũ Huy H, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2002 và Phạm Vũ Việt D, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2009 cho chị Võ Thị Ánh T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Thành L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Phạm Thành L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị Ánh T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền chị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017308 ngày 24

tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn